**Tự nhiên và Xã hội**

**Bài 09: HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP**

**(2 Tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Kể được tên, lợi ích và sản phẩm của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp.

- Thu thập được thông tin về một số hoạt động sản xuất nông nghiệp ở địa phương.

- Giới thiệu được một số sản phẩm nông nghiệp của địa phương dựa trên các thông tin, tranh ảnh, vật thật sưu tầm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :**

- Kế hoạch bài dạy.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 4’ | **1. Khởi động:**- GV tổ chức cho HS thi kể:+ Trong các bữa cơm hằng ngày bạn thường ăn những món ăn gì?+ Những món đó được làm từ nguyên liệu nào?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới. | + HS Trả lời- HS lắng nghe. |
| 31’ | **2. Khám phá:** **Hoạt động 1. Tìm hiểu tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp. (làm việc cặp đôi)**- GV chia sẻ các bức tranh từ 1 đến 8 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát, làm việc cặp đôi và mời đại diện một số cặp trình bày kết quả.+ Kể tên các hoạt động sản xuất nông nghiệp trong hình?+ Các hoạt động đó mang lại lợi ích gì? - GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại: Tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp và sản phẩm.**Hoạt động 2. Hãy xếp những hoạt động trong các hình trên vào các nhóm gợi ý dưới đây.****(Làm việc cá nhân)**Gv cho HS nêu yêu cầu. Sau đó hoàn thành bài vào VBT và trình bày kết quả.- GV mời HS trình bày kết quả.- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương |  - Học sinh đọc yêu cầu bài và tiến hành trình bày:Tranh 1: Trồng lúa – cung cấp lương thực cho con người...Tranh 2, 4: Nuôi lợn- nuôi gà – cung cấp thực phẩm, xuất khẩu tăng thêm thu nhập, cung cấp phân bón cho cây trồng...Tranh 3: Trồng rừng- Tăng độ che phủ, bảo vệ môi trường, giữ đất chống xói mòn, giữ nước ngầm ở vùng đồi núi, chắn cát bay, bảo vệ bờ biển ở vùng ven biển, góp phần làm giảm bớt lũ lụt, khô hạn. - Góp phần bảo vệ, bảo tồn nguồn gen sinh vật.Tranh 5: Trồng cà phê – Cà phê giúp người dân có thu nhập, ổn định đời sống, là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực của nước ta- HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung HĐ1HS đọc yêu cầu, trả lời

|  |  |
| --- | --- |
| Trồng trọt và chăn nuôi | Hình 1, 2,4,7,5 |
| Đánh bắt và nuôi trồng thủy sản | Hình 6,8 |
| Trồng và chăm sóc rừng | Hình 3 |

- HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **TIẾT 2** |
| 31’4’ | **3. Luyện tập:** **Hoạt động 3.** Hãykể được tên, lợi ích và sản phẩm của một số hoạt động sản xuất nông nghiệp khác mà em biết **(làm việc nhóm 4)**- GV cho HS đọc yêu cầu, nêu câu hỏi. Sau đó mời các nhóm tiến hành thảo luận (Mỗi HS nêu ít nhất một hoạt động sản xuất nông nghiệp và sản phẩm của hoạt động đó) và trình bày kết quả.+ Kể tên một số hoạt động sản xuất nông nghiệp khác mà em biết. Nói tên sản phẩm của hoạt động đó ?- GV mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV chốt nội dung HĐ3 và mời HS đọc lại: *Hoạt động sản xuất nông nghiệp là ngành sản xuất lớn, bao gồm trồng trọt (trồng cây lương thực như: trồng lúa, ngô, khoai, sắn, ...; trồng các loại rau, củ, trồng cây ăn quả,...); chăn nuôi (chăn nuôi gia súc bò, lợn, dê, trâu, ...; chăn nuôi gia cầm gà, vịt, ngan , ngỗng, chim bồ câu, chim cút, ...; nuôi thả cá, tôm; ...) trồng, khai thác, bảo vệ rừng, nuôi trồng và khai thác thủy, hải sản.* *-* GV yêu cầu HS đọc lại nội dung ghi nhớ SGK-Tr44.**Hoạt động 4. Tìm hiểu một số sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp. (làm việc nhóm 2)**- GV chia sẻ các bức tranh từ 1 đến 3 và nêu câu hỏi. Sau đó mời học sinh quan sát, làm việc nhóm 2 và mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả.+ Kể tên những sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp trong các hình dưới đây- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương.- GV yêu cầu HS kể những sản phẩm khác của hoạt động sản xuất nông nghiệp mà em biết- GV chốt HĐ4 và mời HS đọc lại:*Hoạt động sản xuất nông nghiệp làm ra các sản phẩm để phục vụ cuộc sống con người (thức ăn, đồ uống, trang trí nhà cửa, thuốc,...), làm nguyên liệu cho các ngành sản xuất khác (sản xuất thủ công, công nghiệp), đem bán hoặc xuất khẩu thu lại lợi ích kinh tế, ...***4. Vận dụng**- GV tổ chức Trò chơi “Ghép cặp” ***Ghép ô chữ tên “hoạt động sản xuất nông nghiệp” với ô chữ “ích lợi của hoạt động sản xuất nông nghiệp” cho phù hợp.***GV hướng dẫn cách chơi- GV các nhóm thực hiện trò chơi.- GV mời các HS khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét chung, tuyên dương. | - Học sinh chia nhóm 4, đọc yêu cầu bài và tiến hành thảo luận.- Đại diện các nhóm trình bày:Trồng trọt (trồng cây lương thực như: trồng lúa, ngô, khoai, sắn, ...; trồng các loại rau, củ, trồng cây ăn quả,...); chăn nuôi ( chăn nuôi gia súc bò, lợn, dê, trâu, ...; chăn nuôi gia cầm gà, vịt, ngan , ngỗng, chim bồ câu, chim cút, ...; nuôi thả cá, tôm; ...) trồng, khai thác, bảo vệ rừng, nuôi trồng và khai thác thủy, hải sản- Đại diện các nhóm nhận xét.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- 1 HS nêu lại nội dung HĐ3- Hình 1: Gạo, thịt, trứng, sữa, rau của quả.- Hình 2, tôm, cua, cá, mực…- Hình 3: Cây trồng cung cấp gỗ,các loại dược liệu, chống xói mòn- HS nhận xét ý kiến của nhóm bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- Học sinh lắng nghe.- HS kể- Học sinh lắng nghe.- HS chơi trò chơi.- 1- a; 2-d; 3- e; 4- d; 5- a - HS nhận xét nhóm bạn.- Lắng nghe rút kinh nghiệm. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

....................................................................................................................................................................

....................................................................................................................................................................